

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Về chính sách Hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách Hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung.

Điều 1. Mục tiêu và nguyên tắc thực hiện chính sách

1. Mục tiêu: Thực hiện hỗ trợ hộ nghèo vùng thường xuyên bị bão khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung xây dựng nhà ở phòng, tránh bão để có chỗ ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

2. Nguyên tắc thực hiện:

a) Thực hiện hỗ trợ trực tiếp đến từng hộ gia đình thuộc diện đối tượng quy định; đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và minh bạch trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn, phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền; bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc; gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.

b) Huy động từ nhiều nguồn vốn để thực hiện: vốn hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước, vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn huy động từ cộng đồng và tham gia đóng góp của hộ gia đình; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn thuộc các chương trình, mục tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Đảm bảo sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được nhà ở mới có diện tích tối thiểu 24 m² hoặc thực hiện gia cường nhà ở đã có sẵn để phòng, tránh bão.

d) Hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng mới hoặc gia cường nhà ở phòng, tránh bão được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai và chỉ được chuyển nhượng sau khi đã trả hết nợ vay (cả gốc và lãi) cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng

Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015, có trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành; là hộ độc lập có thời gian tối thiểu 02 năm tính từ thời điểm tách hộ đến khi Quyết định này có hiệu lực thi hành; hộ không thuộc diện đối tượng được hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung và diện đối tượng hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Ngoài điều kiện trên, đối tượng được hỗ trợ có một trong các điều kiện sau:

- Là hộ nghèo chưa có nhà ở hoặc đang ở nhà đơn sơ, tạm bợ (phải di dời khi có bão);

- Là hộ nghèo không ở nhà đơn sơ, tạm bợ nhưng nhà ở dễ bị hư hỏng, tốc mái khi có gió, bão (phải di dời khi có bão).

2. Phạm vi áp dụng:

Các hộ thuộc diện đối tượng phải đang cư trú tại vùng thường xuyên có bão thuộc khu vực nông thôn hoặc đang cư trú tại các thôn, bản trực thuộc phường, thị trấn, xã trực thuộc thị xã, thành phố thuộc 20 tỉnh, thành phố khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung, gồm: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Xếp loại thứ tự ưu tiên hỗ trợ

Thực hiện hỗ trợ trước cho các đối tượng ưu tiên theo thứ tự sau:

- Hộ gia đình có công với cách mạng;
- Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số;
- Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...);
- Hộ gia đình đang sinh sống tại thôn đặc biệt khó khăn;
- Các hộ gia đình còn lại.

Điều 4. Mức hỗ trợ, mức vay và phương thức cho vay

1. Mức hỗ trợ

a) Đối với hộ đang ở nhà đơn sơ, tạm bợ, phải di dời khi có bão:

Ngân sách nhà nước (gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) hỗ trợ 16 triệu đồng/hộ để xây dựng mới nhà ở phòng, tránh bão. Đối với những hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo quy định của Chính phủ thì Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 19 triệu đồng/hộ.

b) Đối với hộ không ở nhà đơn sơ, tạm bợ nhưng nhà ở dễ bị hư hỏng, tốc mái, phải di dời khi có bão:

Ngân sách nhà nước hỗ trợ 4 triệu đồng/hộ để thực hiện gia cường nhà ở phòng, tránh bão. Đối với những hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo quy định của Chính phủ thì Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 5 triệu đồng/hộ.

2. Mức vay

a) Đối với hộ xây dựng nhà ở mới được vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội với mức tối đa 16 triệu đồng/hộ.

b) Đối với hộ thực hiện gia cường nhà ở phòng, tránh bão được vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội với mức tối đa 4 triệu đồng/hộ.

Lãi suất vay 3%/năm; thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm. Thời gian trả nợ tối đa là 5 năm bắt đầu từ năm thứ 6, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay.

Ngoài mức hỗ trợ và mức vay thì huy động các nguồn vốn khác từ cộng đồng và tham gia đóng góp của hộ gia đình để thực hiện xây mới hoặc cải tạo, gia cố nhà ở.

3. Phương thức cho vay:

Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phương thức uỷ thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực tiếp cho vay. Đối với phương thức cho vay uỷ thác qua các tổ chức chính trị - xã hội,

việc quản lý vốn bằng tiền, ghi chép kế toán và tổ chức giải ngân đến người vay do Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện.

Điều 5. Nguồn vốn thực hiện

1. Vốn ngân sách trung ương và vốn ngân sách địa phương hỗ trợ các hộ gia đình theo mức quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này theo tỷ lệ sau:

- Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, gồm các tỉnh: Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận và Bình Thuận.

- Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% nhu cầu kinh phí cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về Ngân sách trung ương dưới 50%, gồm các tỉnh/thành phố: Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Khánh Hòa.

- Ngân sách địa phương hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (là địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương trên 50%).

2. Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho các hộ gia đình thuộc diện đối tượng vay (kể cả những hộ đã được vay trong các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác trước đây) theo mức quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này. Nguồn vốn cho vay do Ngân sách trung ương cấp 50% trên tổng số vốn vay cho Ngân hàng Chính sách xã hội, 50% còn lại do Ngân hàng Chính sách xã hội huy động. Ngân sách trung ương cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định.

3. Vốn huy động từ "Quỹ vì người nghèo" do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp vận động từ cộng đồng xã hội và từ các doanh nghiệp. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng phối hợp vận động các doanh nghiệp ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" và hỗ trợ cho Chương trình.

4. Vốn tham gia đóng góp của chính hộ gia đình được huy động từ gia đình, dòng họ...

5. Vốn huy động từ việc vận động, tiếp nhận các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra theo Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ *Về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo (Quỹ cứu trợ).*

6. Vốn lồng ghép từ các chương trình, mục tiêu khác.

Tuỳ điều kiện cụ thể, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ thêm từ Ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở tránh bão cho các hộ gia đình.

Điều 6. Chi phí quản lý

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng ngân sách địa phương để bố trí kinh phí quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chính sách (cho cả các cấp: tỉnh, huyện, xã) với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí Ngân sách nhà nước hỗ trợ và vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện chính sách theo quy định.

Điều 7. Cách thức thực hiện

1. Bình xét và phê duyệt danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ

a) Cơ sở thôn tổ chức bình xét đối tượng và phân loại ưu tiên theo đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch và gửi danh sách số hộ được bình xét lên Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, tổng hợp danh sách số hộ được hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp danh sách số hộ thuộc diện đối tượng đã được phê duyệt, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để làm cơ sở lập và phê duyệt Đề án Hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo trên địa bàn.

2. Cấp vốn xây dựng nhà ở phòng, tránh bão

a) Căn cứ số vốn được phân bổ từ Ngân sách trung ương, Ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ vốn cho cấp huyện, đồng thời gửi danh sách vay vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện cho vay.

b) Căn cứ số vốn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ vốn hỗ trợ cho cấp xã.

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Đối với vốn vay, hộ gia đình thực hiện thủ tục, quy trình vay vốn theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Đối với vốn huy động từ "Quỹ vì người nghèo" và các đóng góp tự nguyện khác trên địa bàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp hỗ trợ cho các hộ thuộc diện đối tượng.

3. Thực hiện giải ngân

a) Vốn hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước

- Đối với hộ xây dựng nhà ở mới: Thực hiện giải ngân lần đầu 70% vốn hỗ trợ sau khi hoàn thành phần móng, giải ngân tiếp 30% còn lại sau khi hoàn thành toàn bộ công trình.

- Đối với hộ thực hiện gia cường nhà ở: Thực hiện giải ngân 100% vốn hỗ trợ sau khi đã hoàn thành được 30% khối lượng công việc.

b) Vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội

Thực hiện giải ngân 100% vốn vay đối với những hộ dân thực hiện xây dựng mới nhà ở sau khi hoàn thành phần móng và giải ngân 100% vốn vay đối với những hộ dân thực hiện gia cường nhà ở sau khi đã hoàn thành được 30% khối lượng công việc.

4. Thực hiện xây dựng

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất lượng theo quy định của Quyết định này và vận động các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng. Đối với hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...) không thể tự xây dựng được thì Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của địa phương tổ chức xây dựng cho các đối tượng này.

Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện

1. Trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải thực hiện xong việc bình xét, lập danh sách số hộ nghèo được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này; đồng thời lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão trên địa bàn trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo theo quy định của Quyết định này trong thời gian 03 năm, từ năm 2014 - 2016.

- Năm 2014: thực hiện hỗ trợ cho 20% số hộ thuộc đối tượng;

- Năm 2015: thực hiện hỗ trợ 40% số hộ thuộc đối tượng;

- Năm 2016: thực hiện hỗ trợ 40% số hộ thuộc đối tượng.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện chính sách chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày hoàn thành việc hỗ trợ.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

a) Bộ Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập Đề án Hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo trên địa bàn;

- Giao Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở đảm nhận nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội và các Bộ, ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ theo đúng mục tiêu và yêu cầu; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ 6 tháng một lần báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách Hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung cho cả Chương trình và hàng năm gửi Bộ Tài chính để bổ sung vào nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Bộ Xây dựng. Bố trí kinh phí cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chính sách từ nguồn bổ sung kinh phí hoạt động của Ban Điều phối.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Đề án hỗ trợ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng tổng hợp kế hoạch, cân đối, bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương và vốn, cấp bù chênh lệch lãi suất cho Ngân hàng Chính sách xã hội trong dự toán ngân sách hàng năm.

c) Bộ Tài chính:

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Xây dựng cân đối, bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho các hộ thuộc diện đối tượng và vốn, cấp bù chênh lệch lãi suất kịp thời cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bổ sung kinh phí hoạt động của Ban Điều phối chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung vào nguồn chi thường xuyên của Bộ Xây dựng theo dự toán chi phí hàng năm;

- Hướng dẫn các địa phương công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ.

d) Ủy ban Dân tộc hướng dẫn các địa phương xác định vùng khó khăn; phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo dõi việc thực hiện cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội.

e) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện xây dựng kế hoạch tín dụng, kế hoạch huy động vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện cho vay, thu hồi nợ vay và xử lý nợ rủi ro theo quy định hiện hành; hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn theo quy định đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố duyên hải khu vực miền Bắc và miền Trung

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc lập, phê duyệt Đề án và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo trên địa bàn, đảm bảo tiến độ quy định tại Điều 8 Quyết định này;

b) Công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng và chỉ đạo bình xét, lập danh sách các hộ nghèo được hỗ trợ trên địa bàn; phân loại ưu tiên thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định. Chỉ đạo việc lập và phê duyệt danh sách hộ nghèo thuộc diện được vay vốn theo quy định của Quyết định này;

c) Gửi Đề án Hỗ trợ nhà ở phòng tránh bão cho hộ nghèo trên địa bàn đã được phê duyệt về Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội trong thời gian 03 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành để bố trí vốn và phối hợp đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

d) Chỉ đạo công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

đ) Giao việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện chính sách cho Ban chỉ đạo thực hiện chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở hoặc Ban chỉ đạo thực hiện các mục tiêu giảm nghèo các cấp của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với tỉnh, thành phố không có Ban chỉ đạo thực hiện chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở); giao Sở Xây dựng là cơ quan thường trực chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão cho hộ nghèo trên địa bàn theo quy định tại Quyết định này; chỉ đạo Sở Xây dựng thiết kế một số mẫu nhà phòng, tránh bão phù hợp để người dân tham khảo, lựa chọn;

e) Bố trí đủ vốn hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 và kinh phí quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách theo quy định tại Điều 6 Quyết định này. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, các cấp chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng ủng hộ, giúp đỡ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão.

Ngoài nguồn vốn và số vốn quy định tại Điều 5 Quyết định này, tùy điều kiện thực tế, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở phòng, tránh bão của các hộ gia đình.

g) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đảm bảo chính sách đến được từng hộ nghèo; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ nghèo có nhà ở phòng, tránh bão sau khi được hỗ trợ theo quy định của Quyết định này; có biện pháp phòng ngừa việc chuyển nhượng nhà ở phòng, tránh bão trái quy định.

h) Hàng tháng có báo cáo nhanh, 6 tháng một lần có báo cáo định kỳ kết quả thực hiện gửi Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

i) Chỉ đạo lập kế hoạch vốn thực hiện chính sách (bao gồm tất cả các nguồn vốn), báo cáo tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân hàng năm gửi về Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội để làm căn cứ tổng hợp kế hoạch vốn hỗ trợ và vốn vay.

3. Đối với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

a) Có trách nhiệm chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, phổ biến chính sách; tham gia vận động các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng ủng hộ bằng tiền, vật liệu xây dựng hoặc ngày công lao động để giúp đỡ các hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

b) Chỉ đạo các cấp bộ Đoàn có trách nhiệm tham gia xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các hộ nghèo; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...).

4. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục phát huy cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, phối hợp với Chính phủ và chính quyền các cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tích cực vận động tạo thêm nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão; đồng thời thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu và yêu cầu.

Phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan trong việc phân bổ nguồn vốn do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và Phòng Thương mại và Công

nghiệp Việt Nam đã huy động được (bao gồm vốn bằng tiền hoặc hiện vật) cho các địa phương đảm bảo hợp lý và công bằng. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tích cực vận động các doanh nghiệp ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày....tháng ... năm 2014.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và Bà Rịa - Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng